TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HS-ST
Ngày 07-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Thi

Ông Đỗ Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 07/4/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 15/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2023/QĐXXST-HS ngày 24/3/2023 đối với các bị cáo:

Vũ Văn A (tên gọi khác: H) sinh ngày 18 tháng 3 năm 1989, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn D và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/12/2008, Tòa án nhân dân huyện An Dương xử phạt 07 năm 06 tháng từ về tội Cướp tài sản; ngày 15/01/2013, Tòa án nhân dân huyện An Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Giao cấu với trẻ em; ngày 14/02/2020, Tòa án nhân dân thành huyện An Dương ra Quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc; bị tạm giữ từ ngày 28/7/2022 đến ngày 05/8/2022 chuyển tạm; có mặt.

Vũ Thị H sinh ngày 31 tháng 12 năm 1981, tại Quảng Ninh. Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn K và bà Bùi Thị N; có chồng Tằng Phu C (đã ly hôn) và có 04 con; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 28/7/2022 đến ngày 05/8/2022 chuyển tạm; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn A và Vũ Thị H sống chung với nhau như vợ chồng được khoảng 6 năm nhưng không đăng ký kết hôn. Do nghiện ma túy, nên khoảng 05 giờ ngày 28/7/2022, Văn A điều khiển xe máy đến khu vực ngõ 30 đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân mua của 01 người đàn ông không quen biết 600.000 đồng ma túy loại Heroine, rồi mang về nhà ở thôn Hạ Đỗ, xã Hồng Phong, huyện An Dương dùng dao lam, giấy trắng để cắt, chia thành 08 gói ma túy, mục đích vừa sử dụng, vừa bán. Văn A đã bán 6 gói cho 3 đối tượng không quen biếtvới giá 100.000 đồng/gói, thu được 400.000 đồng, một người nợ 200.000 đồng. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày H gọi điện thoại cho A nói có số điện thoại đuôi 49 gọi điện bảo cầm về cho 02 cái, ý muốn nói Văn A mang 02 gói ma túy về bán cho khách, Văn A đồng ý, điều khiển xe máy về đến ngã ba cây xăng thuộc thôn Thắng Lợi, xã An Hưng, huyện An Dương thì thấy có 01 người nam giới đứng chờ. Văn A nhận ra người này tên là Giang có số điện thoại đuôi 49 nên bảo H mang 02 gói ma túy bán và thu 200.000 đồng. H mang ma túy đưa cho Giang, Giang đưa H 500.000 đồng, H nhận tiền, chuẩn bị đưa ma túy thì bị Công an huyện An Dương phát hiện. Kiểm tra, thu giữ trong mũ bảo hiểm đang cầm trên tay của H 02 gói giấy màu trắng, kích thước 0,5x2cm, bên trong chứa chất bột màu trắng qua giám định có khối lượng 0.09gam là ma túy, loại Heroine, thu trong tay pH của H số tiền 500.000 đồng, 01 điện thoại Iphone màu đỏ; thu giữ của Vũ Văn A 01 xe máy Honda Cup màu vàng không BKS, 01 điện thoại màu đen, số tiền 510.000 đồng và 01 ví da. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa Văn A, H về trụ sở làm việc. Đối tượng tên Giang bỏ chạy thoát.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Văn A và H Cơ quan điều tra đã thu giữ được bên trong viền khóa đệm để trên mặt bể nước trong phong nơi ở của Văn A và H nằm có 02 gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói 0,5x2cm, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục qua giám định có khối lượng 0.09gamlà ma túy, loại Heroine. Thu giữ tại góc phòng bên pH từ cửa đi vào có 01 hộp nhựa bên trong có 30 mảnh giấy trắng, 01 dao lam.

Tại Cơ quan điều tra, H và Văn A thống nhất khai nhận như nội dung trên, ngoài ra, cả hai còn khai, trước đó đã cùng nhau bán ma túy nhiều lần trên trục đường quốc lộ 5 và khu vực xã An Hưng, huyện An Dương, mỗi ngày bán từ 8 đến 10 gói với giá 100.000 đồng/ 01 gói. Khi giao dịch mua bán ma túy, thường Văn A là người đưa ma túy, H là người nhận tiền. Mỗi ngày lãi được từ 200.000 đến 300.000 đồng. Số tiền bị công an thu giữ đều do bán ma túy mà có. Ngoài lần bị bắt quả tang, chiều ngày 27/7/2022, cả hai đã cùng nhau bán 01 gói Heroinevới giá 100.000 đồng cho đối tượng tên Giang tại nơi ở của Văn A và H ở thôn Hà Đỗ, xã Hồng Phong, huyện An Dương. Hai gói ma túy thu giữ tại nơi ở là của Văn A cất giấu, mục đích sử dụng cho bản thân. H không sử dụng ma túy.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy cho thấy Vũ Văn A dương tính với test thử chất ma túy Heroine, Vũ Thị H âm tính với test thử các chất ma túy.

Về vật chứng trong vụ án gồm: 01 phong bì thư bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao bì đựng mẫu vật gửi giám định, 01 hộp nhựa bên trong có 30 mảnh giấy trắng, 01 dao lam, 01 điện thoại Iphone màu đỏ, 01 xe máy Honda Cup màu vàng không BKS, 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Masstel, 01 ví da và số tiền 1.010.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương.

Tại phiên tòa các bị cáo trình bày hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng ý với nội dung các Kết luận giám định. Các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bản Cáo trạng số 30/2023/CT-VKS ngày 13/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương truy tố các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị rút hành vi truy tố hành vi Vũ Văn A bán 6 gói cho 3 đối tượng không quen biết do ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ khác chứng minh. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 17, Điều 38, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Vũ Văn A từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù; xử phạt bị cáo Vũ Thị H từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù; áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 hộp nhựa bên trong có 30 mảnh giấy trắng, 01 dao lam, 01 ví da; tịch thu của bị cáo A 100.000 đồng, của bị cáo H 500.000 đồng để sung quỹ Nhà nước; tiếp tục tạm giữ số tiền 410.000 đồng của bị cáo H để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án; tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu đỏ, 01 xe máy Honda Cup màu vàng không BKS, 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Masstel.

Nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định trong quá trình tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, của người được giao thẩm quyền tiến hành tố tụng đối với vụ án trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Hành vi Vũ Văn A và Vũ Thị H đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho một đối tượng tên Giang vào ngày 27/7/2022 tại thôn Hà Đỗ, xã Hồng Phong, huyện An Dương và ngày 28/7/2022 tại thôn Thắng Lợi, xã An Hưng, huyện An Dương là phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên pH chịu trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi đã thực hiện. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội được loại trừ.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm pháp luật về phòng chống ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội, đạo đức, lối sống, văn hóa và sức khỏe của bản thân và của người khác. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng; các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Về hình phạt chính: Vụ án có đồng phạm nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt phù hợp. Bị cáo A là người trực tiếp mua, nhận thông tin từ người mua, đưa ma túy cho H đi bán nên có vai trò cao hơn và pH chịu mức hình phạt cao hơn. Cần pH áp dụng hình phạt tù có thời hạn và xử phạt các bị cáo mức án bằng mức khởi điểm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 của BLHS quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền. Tài liệu thể hiện các bị cáo không có việc làm nên không phạt tiền các bị cáo.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng: 01 phong bì thư bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 hộp nhựa bên trong có 30 mảnh giấy trắng, 01 dao lam, 01 ví da cần tịch thu tiêu hủy; số tiền 100.000 đồng bị cáo A và 500.000 đồng bị H bán ma túy mà có là tiền thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; tiếp tục tạm giữ số tiền 410.000 đồng của bị cáo H để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án phí; 01 điện thoại Iphone màu đỏ, 01 xe máy Honda Cup màu vàng không BKS, 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Masstel của các bị cáo dùng thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước.

[7] Về những vấn đề khác:

[7.1] Vụ án này không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố vụ án hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án. Người bán ma túy cho A và đối tượng tên Giang mua ma túy của A và H, hiện chưa xác định được lai lịch cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp pháp luật.

[7.2] Đối với đề nghị rút hành vi truy tố Văn A bán 6 gói cho 3 đối tượng không quen biết của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa do ngoài lời khai của bị cáo không còn chứng cứ khác chứng minh là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Vũ Văn A 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 28/7/2022.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 17, Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Vũ Thị H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 28/7/2022.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; các bị cáo Vũ Văn A và Vũ Thị H, mỗi bị cáo pH chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có chứa số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 hộp nhựa bên trong có 30 mảnh giấy trắng, 01 dao lam, 01 ví da; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng thu giữ của bị cáo A và 500.000 đồng thu giữ của bị H; tiếp tục tạm giữ số tiền 410.000 đồng của bị cáo H để bảo đảm nghĩa vụ thi hành án phí; tịch thu phát mại nộp sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone màu đỏ, 01 xe máy Honda Cup màu vàng không BKS, 01 điện thoại màu đen nhãn hiệu Masstel (Chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng và Biên lai thu tiền số 0005832 ngày 14/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố H Phòng).

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện An Dương;
- VKSND thành phố H Phòng;
- Cơ quan điều tra công an h. An Dương;
- Cơ quan THAHSCA huyện An Dương;
- Trại tạm giam công an thành phố H Phòng;
- TAND thành phố H Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Sở Tư pháp thành phố H Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Dũng